

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31-8-2022.

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Doãn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Sáng
2. Ông Hồ Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* ”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022. Theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2022/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Giữa :

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Bé L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Huỳnh Văn N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bé L có mặt tại phiên tòa. Bị đơn anh Huỳnh Văn N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bé L trình bày :

1. *Về hôn nhân:*

Qua một thời gian tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình nên tôi và anh Huỳnh Văn N kết hôn với nhau vào năm 2016, chúng tôi có đăng ký kết hôn theo luật định, giấy chứng nhận kết hôn số 118 ngày 07/9/2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Sau khi cưới chúng tôi sống rất hạnh phúc, đến năm 2017 thì luôn có mâu thuẫn và chúng tôi đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm nên lúc nào cũng có mâu thuẫn với nhau. Trong thời gian ly thân chúng tôi có gặp nhau nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho chúng tôi. Hôm nay tôi thấy tình cảm không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn.

2. Về con chung:

Chị L khai: Trong thời gian sống chung, chúng tôi có với nhau một đứa con tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 27/02/2014. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi con, tôi yêu cầu anh Huỳnh Văn N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, theo mức cấp dưỡng do pháp luật quy định.

3. Về tài sản chung: Chị L khai: Chúng tôi không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Chị L khai: Chúng tôi không nợ ai và cũng không ai nợ chúng tôi.

Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Văn N (Ông Huỳnh Văn Q và bà Nguyễn Thị M là Ba Mẹ ruột và là người chung hộ khẩu với anh N) nhận thay như: Thông báo thụ lý số: 167/TB-TLVA ngày 27/5/2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 41/TB-TA ngày 06/7/2022; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 11/TB-TA ngày 22/7/2022; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 45/TB-TA ngày 22/7/2022; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số: 15/TB-TA ngày 08/8/2022; Thông báo số: 15/TB-TA ngày 03/8/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhưng anh Huỳnh Văn N không có ý kiến trình bày của mình và cũng không đến Tòa án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật, từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo pháp luật quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ kiện đúng theo quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Bé L đối với anh Huỳnh Văn N là phù hợp. Chấp nhận về việc yêu cầu

nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hàng tháng theo mức cấp dưỡng do pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền:* Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Bé L yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn N, địa chỉ ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

- *Về xét xử vắng mặt:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bé L có mặt tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Văn N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân:

Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Bé L và anh Huỳnh Văn N là hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau, anh chị tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo luật định. Sau khi cưới anh chị sống rất hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp luôn bất đồng quan điểm nên lúc cũng có mâu thuẫn với nhau. Hôm nay chị L yêu cầu ly hôn với anh N do tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu của chị L là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì: trong thời gian sống ly thân anh chị có gặp nhau nhưng không tự hàn gắn lại với nhau được, hai bên gia đình cũng không giải quyết gì cho hai người. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Văn N nhưng anh N không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị L. Từ những căn cứ trên, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Bé L đối với anh Huỳnh Văn N là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung:

Chị L khai: trong thời gian sống chung anh chị đã có với nhau một đứa con tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 27/02/2014, tại phiên tòa hôm nay chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng. Tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi, cần phải xem xét mọi mặt về quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, trong thời gian anh chị sống ly thân và hiện nay cháu N sống với chị L, cuộc sống vẫn đảm bảo về tinh thần và vật chất. Hơn nữa cháu N có nguyện vọng được sống với Mẹ sau khi Ba Mẹ ly hôn. Căn cứ Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con của chị Nguyễn Thị Bé L là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay chị L yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng theo mức cấp dưỡng do pháp luật quy định. Xét yêu cầu của chị L là có căn cứ chấp nhận. Vì: anh N không trực tiếp nuôi con nên anh phải có trách nhiệm đối với con chung, chị L chỉ yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con theo mức cấp dưỡng do pháp luật quy định. Từ những căn cứ trên chấp nhận yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con của chị L là phù hợp.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về tài sản và nợ chung*: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Bé L phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Bé L đối với anh Huỳnh Văn N.

Cho chị Nguyễn Thị Bé L ly hôn với anh Huỳnh Văn N.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 27/02/2014 cho chị Nguyễn Thị Bé L được tiếp tục nuôi dưỡng (Hiện cháu sống với chị L). Anh Huỳnh Văn N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng theo mức cấp dưỡng do pháp luật quy định. Bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở của CB.CNVC tại thời điểm thi hành án (Hiện tại mức lương cơ sở của CB.CNVC là 1.490.000đ, $\frac{1}{2}$ bằng 745.000đ). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở.

Cha, Mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Bé L phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003719, quyền số 0075 ngày 27/5/ 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

- Anh Huỳnh Văn N phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án hôm nay. Báo cho bị đơn được biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh,
- VKSND huyện,
- Chi cục THA dân sự huyện,
- UBND xã S, huyện H,
- tỉnh Kiên Giang,
- Đường sự,
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn

Các Hội Thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn

Nơi nhận

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA dân sự huyện.
- Đường sự.
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Doãn